

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NINH
TRƯỜNG TH, THCS & THPT VĂN LANG

**CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2016 – 2021**
(Đã được Hội đồng quản trị nhà trường thông qua)

Hạ Long, tháng 9 năm 2016

Hạ Long, ngày 06 tháng 9 năm 2016

Số: 06-KHCL/VL

**CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2016-2021**
(Đã được Hội đồng quản trị nhà trường thông qua)

Trường TH, THCS và THPT Văn Lang được thành lập từ tháng 5 năm 2005. Ban đầu, nhà trường có quy mô 12 lớp (3 cấp học) với hơn 500 học sinh, đến năm học 2016-2017 nhà trường có 39 lớp, tổng số 1377 học sinh.

Sau 11 năm xây dựng và trưởng thành, có thể nói, trường TH, THCS và THPT Văn Lang đã phát triển toàn diện trên tất cả các mặt, đạt được đánh dấu bởi nhiều dấu mốc quan trọng: trường đạt Chuẩn Quốc gia giai đoạn 2010-2015 và 2016-2021, được công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2021, được tăng thưởng Huân chương Lao động Hạng III và Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, nhiều Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Đặc biệt là uy tín, là sự ghi nhận nhà trường trong lòng người dân thành phố Hạ Long và tỉnh Quảng Ninh.

Chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2016-2021 nhằm định hướng cho sự tiếp tục phát triển đi lên của nhà trường, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, phù hợp với xu thế phát triển chung của thời đại.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2016-2017

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

*** Đội ngũ người lao động**

- Tổng số: 102.

BLĐ	Toán-tin	GD-TC-TM	KHTN	Anh	KHXH	TH123	TH45	Nhà ăn	HC-VP
4+1	13	7	12	9	16	11	5	11	13

Trong số đó:

- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, 16 thạc sĩ, 38 đảng viên.

- 12 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 02 chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh, 35 giáo viên dạy giỏi cấp Cơ sở và cấp Thành phố (đạt được trong năm học 2015-2016).

- Ban giám hiệu năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Xây dựng kế hoạch ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế, có tầm nhìn cho các năm tiếp theo. Ban giám hiệu được sự tin tưởng của giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên và nhân viên: Đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

*** Chất lượng học sinh**

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại học lực (%)	Xếp loại hạnh kiểm (%)	HS Giỏi các môn

												VH	
			G	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	TB	Yếu	TP	Tỉnh	
2012-2013	1278	35	37.1	48.9	13.2	0.7	87.8	11.0	1.2	0	06	63	
2013-2014	1300	37	39.1	47.1	12.8	0.9	89.4	9.5	1.0	0.1	11	64	
2014-2015	1299	37	37.1	48.9	13.3	0.7	87.3	11.5	1.0	0.2	14	75	
2015-2016	1345	38	12.9	59.1	26.2	1.8	81.9	16.3	1.5	0.3	06	63	

*** Cơ sở vật chất**

- Gồm 3 khu nhà học 4 tầng (A, B, C), 1 khu hiệu bộ và các CSVC khác.

P.học	Tin	Lí	Si-H	ÂN	Họa	Múa	ĐN	TV	TrT	QS	NĂ	Nhà xe	VS	Sân	NC
39	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	3	3	1

- Đủ các phòng bán trú (không chung phòng học) cho cấp Tiểu học và Trung học cơ sở

- Trang bị 70 bảng kiến thức tại 03 khu học.
- Trang bị hệ thống camera tại hành lang các khu học và khu bếp ăn.

*** Thành tích**

- Trường Tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh: 3 năm liền (từ năm học 2012-2013 đến năm học 2014-2015).

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo: các năm học 2007-2008, 2014-2015
- Bằng khen của UBND Tỉnh: các năm học 2008-2009, 2010-2011, 2012-2013.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: năm học 2013-2014
- Chứng nhận trường Chuẩn Quốc gia: Giai đoạn 2010-2015.

1.2. Điểm hạn chế

*** Cơ chế chính sách**

- Nhìn chung, công ty chủ đầu tư đã có cơ chế chính sách cho người lao động khá ưu việt, tuy nhiên, còn chưa mang tính ổn định lâu dài.

- Công ty đã có chính sách thu hút học sinh giỏi, song cơ chế học phí và các khoản thu từ người học còn chưa có lộ trình dài hạn, các căn cứ để xác định mức thu chưa thực sự khoa học, vẫn nặng về chủ quan.

*** Đội ngũ giáo viên**

- Còn một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật chuyên tâm trong công việc, tinh thần trách nhiệm chưa cao. Còn một số giáo viên mới chưa khẳng định được năng lực chuyên môn, năng lực quản lý lớp.

- Nhà trường vẫn còn thiếu giáo viên môn Tiếng Anh và giáo viên Tiểu học. Nguồn tuyển giáo viên Tiểu học ít, chất lượng tuyển chọn không cao.

- Một số ít giáo viên chưa thật yên tâm công tác tại trường.

*** Đội ngũ nhân viên**

- Nhận thức đội ngũ nhân viên còn nhiều hạn chế.

- Thiếu chủ động, hiệu quả làm việc không cao, gây vất vả cho công tác quản lý.

*** Chất lượng học sinh**

- Cấp Tiểu học (TH): Chất lượng học sinh ổn định, đảm bảo, về năng lực toàn diện có phần vượt trội so với học sinh các trường trong thành phố. Tuy nhiên các năm cũng còn một lượng tuyển có điểm kiểm tra đầu vào thấp.

- Cấp Trung học cơ sở (THCS): Số học sinh lớp 5 của nhà trường tiếp tục theo lên lớp 6 còn ít; nguồn tuyển sinh vào lớp 6 hàng năm không nhiều và chất lượng chưa cao.

- Cấp Trung học phổ thông (THPT): Cơ bản tuyển sinh đủ chỉ tiêu. Chất lượng tuyển sinh ngày càng được nâng cao, tuy nhiên mỗi năm đều còn một lượng tuyển có điểm đầu vào còn thấp hoặc chưa cao.

* Cơ sở vật chất

- Cần đầu tư, đổi mới một cách đồng bộ, mạnh mẽ hơn nữa về cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ dạy - học để đáp ứng tương xứng với yêu cầu chất lượng cao.

1.3. Thuận lợi

Là trường ngoài công lập nên có nhiều điều kiện để đổi mới tư duy, cách làm.

Được sự quan tâm của Tỉnh, thành phố Hạ Long, phường Hồng Gai và các Ban ngành, đoàn thể địa phương.

Trường do Công ty Cổ phần sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh đầu tư nên có thể mạnh về công tác sách, thiết bị, cơ sở vật chất.

Nhà trường có địa điểm thuận lợi.

Trường được tuyển sinh rộng rãi trong cả thành phố và cả tỉnh nên nguồn tuyển sinh khá dồi dào.

Được cha mẹ học sinh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

1.4. Khó khăn

Trường có nhiều cấp học dẫn đến khó khăn nhiều vấn đề: bố trí thời gian cho các hoạt động, xếp thời khóa biểu, nhiều nội dung công việc phải làm 2-3 lần, nhiều loại hồ sơ quản lý ...

Công ty chủ quản còn gặp khó khăn trong vấn đề tài chính nên việc đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa thực sự đáp ứng đủ cho công tác dạy và học.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

Nghị quyết 29 về đổi mới căn bản và toàn diện về GD&ĐT là thời cơ tốt để thúc đẩy sự phát triển của nhà trường.

Được sự quan tâm của Tỉnh, thành phố Hạ Long, phường Hồng Gai và các Ban ngành, đoàn thể địa phương.

Là trường ngoài công lập nên có nhiều điều kiện để đổi mới tư duy, cách làm.

Trường do Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh đầu tư nên có nhiều lợi thế: được sự ủng hộ của ngành, sở hữu tập thể, hiểu về ngành nghề giáo dục, có thể mạnh về công tác sách, thiết bị.

2.2. Thách thức

Yêu cầu đổi mới giáo dục đòi hỏi đội ngũ quản lý, giáo viên phải không ngừng nỗ lực, nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sáng tạo trong giảng dạy.

Các tệ nạn xã hội và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút, ánh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục (vi phạm Luật Giao thông đường bộ, vi phạm an ninh-trật tự, vi phạm một số tệ nạn xã hội...).

Tình hình kinh tế khó khăn chung còn kéo dài. Nguồn lực đầu tư cho nhà trường trong những năm tới công ty cần có những bước đi phù hợp để tháo gỡ dần những khó khăn trước mắt và lâu dài, song vẫn phải ưu tiên cho sự phát triển bền vững của nhà trường.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên

3.1. Xây dựng đội ngũ quản lý, nhà giáo: Nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên, đủ tâm-tâm-nhiệt huyết để thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong tình hình mới. Tiếp tục đổi mới công tác quản lí theo hướng quản trị, tự chủ, chủ động, sáng tạo. Đánh giá quản lý và giáo viên theo Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Chuẩn Giáo viên một cách thực chất.

3.2. Giáo dục toàn diện: Chủ trọng giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các phong trào văn hóa-văn nghệ-thể dục thể thao; tìm tòi các hoạt động mới, phù hợp để các hoạt động luôn được mới mẻ và phát triển.

3.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học

- Chất lượng mũi nhọn: Tập trung đào tạo đội tuyển học sinh giỏi để chất lượng học sinh giỏi không ngừng được nâng cao (xếp hạng hàng năm phải ổn định ở top đầu).

- Chất lượng đại trà: Đổi mới mạnh mẽ hình thức, phương pháp dạy học và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tối đa trong các tiết dạy. Bên cạnh đó, phụ đạo học sinh yếu kém một cách thật hiệu quả. Giữ vững tỉ lệ 100% tốt nghiệp THPT hàng năm.

- Tiếp tục phát triển căn cơ loại hình lớp Liên kết Quốc tế (cấp Tiểu học) và lớp Tăng cường Tiếng Anh (cấp Trung học).

3.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị: Hoàn thiện xây dựng khối nhà chức năng để đáp ứng đủ phòng học, phòng chức năng, ăn ngủ bán trú khi quy mô số lớp, số học sinh tăng dần hàng năm; Lộ trình đầu tư 03 phòng học thông minh (mỗi năm đầu tư 01 phòng, thực hiện từ hè năm 2019, hoàn thành vào hè năm 2021); Thường xuyên tu sửa, nâng cấp và mua sắm mới cơ sở vật chất, trang thiết bị một cách đồng bộ, đáp ứng yêu cầu giáo dục ngày càng cao.

3.5. Xây dựng mô hình trường học hạnh phúc “mỗi ngày đến trường là một ngày vui,,: Đẩy mạnh xây dựng văn hoá nhà trường chuẩn mực, tiến bộ; Tạo dựng cảnh quan xanh-sạch-đẹp-tươi mới; Xây dựng môi trường giáo dục tích cực, thân thiện, cởi mở; Xây dựng chế độ chính sách ưu việt, thu hút, đảm bảo thu nhập cao cho người lao động, đặc biệt cho đội ngũ quản lý, giáo viên.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh: *Tạo dựng được môi trường giáo dục thực chất, thân thiện, tích cực, hiệu quả cao, để mỗi học sinh đều muốn đến trường mỗi ngày, được phát triển phẩm chất, năng lực và được phát huy hết khả năng của mình.*

2. Các giá trị: *Tinh thần đoàn kết- Tính trung thực- Tinh thần trách nhiệm- Lòng tự trọng- Sự hợp tác- Tính sáng tạo- Khát vọng vươn lên.*

3. Tầm nhìn đến năm 2030: *Nhà trường ổn định về quy mô lớp học, học sinh, về nguồn tuyển sinh; Cơ sở vật chất- trang thiết bị hoàn thiện, đầy đủ, hiện đại; đội ngũ “vừa hồng- vừa chuyên,, và được nhân dân tín nhiệm cao.*

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến, đáp ứng nhu cầu của người học, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Phấn đấu đến năm 2021, trường TH, THCS&THPT Văn Lang có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đảm bảo đủ phục vụ công tác dạy học cho 50 lớp và phục vụ bán trú cho trên 1200 học sinh; đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ, ổn định, năng lực chuyên môn cao, chuyên nghiệp trong mọi công việc; mô hình lớp Liên kết Quốc tế/lớp Tăng cường Tiếng Anh cơ bản phủ tất cả các khối lớp với phương pháp giảng dạy tiên tiến; chất lượng giáo dục tiếp tục được khẳng định, giữ vững và nâng cao, là một trong những trường dẫn đầu ngành giáo dục tỉnh Quảng Ninh.

1.2. Các mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu ngắn hạn (đến năm 2017)

Trình độ nhận thức, ý thức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, kỉ luật lao động, hiệu quả công việc của đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên được nâng cao và ngày càng chuẩn hóa.

Giữ vững và phát triển bền vững các thành tích đã đạt được từ năm học trước, nhất là chất lượng học sinh giỏi các môn văn hóa, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT và chất lượng điểm xét/thi đại học.

Đồng thời, hiệu quả trong giáo dục ý thức, đạo đức học sinh phải được giữ vững và tăng cao. Từ đó, đẩy lùi các hiện tượng vi phạm trật tự an toàn xã hội, vi phạm pháp luật (đặc biệt Luật Giao thông đường bộ, Luật An toàn thông tin mạng...).

Mô hình hoạt động Học tập gắn với trải nghiệm sáng tạo tiếp tục được duy trì, củng cố, trở thành “thương hiệu,, của nhà trường.

b) Mục tiêu trung hạn (đến năm 2019)

Quản lý theo quy trình đối với từng bộ phận, từng công việc.

Hiệu quả giáo dục ý thức, đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh được khẳng định. Học sinh chăm ngoan, nhanh nhẹn, hoạt bát, vui vẻ. Giảm thiểu các hiện tượng vi phạm trật tự an toàn xã hội, Luật Giao thông đường bộ và các tệ nạn xã hội.

Chất lượng mũi nhọn cấp THPT tiếp tục phát triển ổn định, luôn trong top đầu tỉnh; Chất lượng mũi nhọn cấp TH và THCS được nâng lên một mức mới, khẳng định vị thế trong các trường TH và THCS của thành phố Hạ Long.

Chất lượng dịch vụ an toàn, ổn định, chuyên nghiệp.

c) Mục tiêu dài hạn (đến năm 2021)

Đến năm 2021 và các năm tiếp theo, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục hai mặt và chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục được khẳng định.

- Số lớp Liên kết Quốc tế cấp Tiểu học đạt 02 lớp/khối.

Số lớp Tăng cường Tiếng Anh đạt tối thiểu 01 lớp/khối THCS (04 lớp), 01 lớp/khối THPT (03 lớp).

- Đội ngũ người lao động (đặc biệt là đội ngũ giáo viên) ổn định về số lượng và phát triển mạnh mẽ về chất lượng.

- Cung cấp dịch vụ với cách thức phục vụ chuyên nghiệp.

- Cơ sở vật chất hoàn thiện, khang trang.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo thiết bị phòng học thông minh, dạy học trực tuyến và các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin khác để phục vụ giảng dạy và công tác.

- Phấn đấu đến năm 2021: Trên 30% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh và tối thiểu 25% đạt trình độ Thạc sĩ.

2.2. Học sinh

- Qui mô trường lớp đến năm học 2020-2021

TT	Cấp học	Số lớp	Số lớp theo loại hình lớp	Sĩ số quy định/lớp	Tổng số HS
1	TH	4x5=20	10 lớp LKQT	30	300
			10 lớp CLC	36	360
2	THCS	3x4=12	06 lớp CLC	38	228
			06 lớp CQG	40	240
3	THPT	6x3=18	03 lớp CLC	38	114
			15 lớp CQG	40	600
Toàn trường		50			1842

- Chất lượng học tập:

+ Trên 80% học lực khá, giỏi (35% học lực giỏi)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1% ; không có học sinh kém.

+ Xét tốt nghiệp THCS, hoàn thành chương trình TH: đạt 100 %.

+ Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT: 99.8-100% (thực chất).

+ Thi học sinh giỏi các môn văn hóa: Phấn đấu năm sau cao hơn năm trước.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng hạnh kiểm/phẩm chất, năng lực: 98% trở lên đạt khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị, rèn luyện, trải nghiệm các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất

Xây dựng đạt và vượt tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 06/2010/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế Công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt Chuẩn Quốc gia.

3. Phương châm hành động: *Chất lượng giáo dục và môi trường trường học an toàn, hạnh phúc là uy tín, là danh dự của nhà trường. Đoàn kết, kỷ luật, quyết tâm, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả.*

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nhiệm vụ chung

- Tuyên truyền trong đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo các nội dung của kế hoạch.

- Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Hành động theo phương châm, lấy các giá trị làm cốt lõi, thực hiện các mục tiêu, hướng tới tầm nhìn để hoàn thành sứ mệnh.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị nhà trường về tổ chức bộ máy; cơ chế phối hợp triển khai nhịp nhàng, thông thoáng, thuận lợi.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong công ty và nhà trường mang tính đặc thù, đảm bảo sự thống nhất và phát huy hiệu quả.

- Các thể chế và chính sách phải được xây dựng trên nguyên tắc quan tâm thỏa mãn các nhóm lợi ích: cổ đông, người lao động, người học, phụ huynh, học sinh...

Yêu cầu cần đạt: *Thể chế được kiện toàn, chính sách được đảm bảo.*

2.2. Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn bộ máy và cơ cấu tổ chức. Cơ cấu vị trí việc làm, số lượng:

Quản lý nhà trường: 04, Chi ủy: 05, Ban chấp hành Công đoàn: 05, Ban chấp hành Đoàn Thanh niên: 11, Tổng Phụ trách Đội, 01 tổ trưởng tổ Quản sinh, 10 tổ trưởng chuyên môn (trong đó, tổ Anh ngữ và tổ Văn phòng 2, mỗi tổ có 01 tổ phó), 10 tổ trưởng công đoàn, 01 giáo viên thí nghiệm, 01 nhân viên y tế, 01 giáo viên phụ trách bán trú.

- Phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng người phù hợp với yêu cầu quản lí, giảng dạy và phục vụ.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn cũng như các đoàn thể trong nhà trường.

Yêu cầu cần đạt: *Bộ máy đủ, gọn, phân quyền, tự chủ, hiệu quả.*

2.3. Công tác đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và thành phần; có phẩm chất chính trị; có nhận thức đúng đắn, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có

phong cách sư phạm mẫu mực, quyết tâm đổi mới. Đoàn kết, tinh huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng người quản lý, giáo viên theo hướng sử dụng hợp lý, bồi dưỡng tại chỗ đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu cao của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường.

- Tạo động lực, tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những cơ chế, chính sách, điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi giáo viên, nhân viên đều tự hào, muôn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Yêu cầu cần đạt: *Đội ngũ Hồng- Chuyên, đáp ứng yêu cầu của người học và yêu cầu chất lượng cao.*

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, **đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức** và chất lượng dạy-học. Lấy chất lượng giáo dục đạo đức làm nền tảng. Trong thời đại hội nhập, bên cạnh việc giáo dục để giữ gìn đạo đức chuẩn mực truyền thống, giáo viên còn phải trang bị “tư duy mới, nhận thức mở,, để giáo dục được những thế hệ học sinh Văn Lang tự tin, thực tế, thích ứng nhanh, hiện đại.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Tìm hiểu, nghiên cứu, học tập, tham khảo phương pháp giảng dạy tiên tiến của các nước phát triển.

- Đổi mới và hoàn thiện quy trình kiểm tra, đánh giá đảm bảo thực chất và có tác dụng thúc đẩy, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh được rèn luyện những kỹ năng sống cơ bản.

- Xây dựng thương hiệu của nhà trường “Trường học thân thiện, học sinh tích cực, thầy cô sáng tạo, đổi mới, nhân viên chăm chỉ,,”

- hàng năm, thực hiện nghiêm túc công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục các cấp học theo quy định.

Yêu cầu cần đạt: *Học sinh Văn Lang có phẩm chất đạo đức tốt, có kỹ năng sống vượt trội, có động cơ học tập đúng đắn; có thái độ sống tích cực, tự tin, sáng tạo, thích ứng, tạo nên những giá trị văn hóa nổi bật.*

2.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ

- Đào tạo đội ngũ nhân viên có nhận thức tốt, chuyên tâm, có trách nhiệm cao.

- Quy trình làm việc phải được chuẩn hóa, vận hành an toàn, phục vụ chuyên nghiệp.

- Đổi mới công tác quản lý phục vụ ăn bán trú.

- Tiếp tục quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống cho đội ngũ nhân viên.

Yêu cầu cần đạt: *Chất lượng dịch vụ an toàn, chuyên nghiệp.*

2.6. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin

- Tiếp tục đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác dạy và học, công tác bán trú. Hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, thư viện, phòng làm việc của các tổ chuyên môn.

- Xây dựng lộ trình loại hình lớp Liên kết Quốc tế để đề xuất Hội đồng quản trị tu sửa, nâng cấp các phòng học dành cho loại hình lớp này.

- Tiếp tục đầu tư các trang thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet.

- Lộ trình đầu tư trang bị 03 phòng học thông minh, học sinh trung học tự trang bị máy tính bảng để phục vụ học tập.

- Lộ trình xây dựng thêm tầng 4 cho khu nhà học 3 tầng, xây dựng nhà đa chức năng, xây dựng thêm khối nhà học số 4.

Yêu cầu cần đạt: *Cơ sở vật chất, trang thiết bị hoàn thiện theo lộ trình.*

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Trang website và trang fanpage của nhà trường đảm bảo tính công khai, minh bạch, được sử dụng hiệu quả, cung cấp đầy đủ các thông tin về mọi hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục giữ vững thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với giáo viên, nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Yêu cầu cần đạt: *Thương hiệu nhà trường đến được với toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân.*

3. Các giải pháp thực hiện

3.1. Thể chế và chính sách

- Tuyên truyền, phổ biến để người lao động hiểu và nâng cao nhận thức, đồng thời triển khai thực hiện tốt các chế độ chính sách của công ty và nhà nước qui định.

- Bên cạnh đó, tham mưu với công ty để điều chỉnh hoặc xây dựng bổ sung một số các văn bản mới một cách kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tế, hài hòa giữa các yếu tố và phù hợp với điều kiện của công ty, đồng thời được sự đồng thuận cao của người lao động cũng như mang tính ổn định lâu dài.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống hồ sơ, các văn bản chỉ đạo của công ty đối với nhà trường (công tác Đảng, công tác Chuyên môn).

- Nhà trường tiếp tục kiện toàn hệ thống các Quy chế, Quy định, các Kế hoạch theo hướng dẫn và quy định của ngành.

3.2. Tổ chức bộ máy

- Tuyển dụng và biên chế đầy đủ đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Kiện toàn đội ngũ lãnh đạo nhà trường: đủ số lượng, đủ thành phần, trình độ năng lực đáp ứng giai đoạn mới.

- Tổ chức sắp xếp từng vị trí, từng công việc phù hợp năng lực, sở trường, không gây lãng phí và tránh chồng chéo cũng như không để “thủng,, ở bất kì khâu nào

hoặc vị trí nào. Bố trí, phân công công việc chính không được trái với văn bằng chứng chỉ của giáo viên, nhân viên.

3.3. Công tác đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo và tính kỷ luật cao.

- Bố trí, sắp xếp cho giáo viên học nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ:

+ Bồi dưỡng nhận thức đội ngũ thông qua tuyên truyền, trong các cuộc họp, bồi dưỡng thường xuyên.

+ Bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên thông qua các hoạt động: thi giáo viên dạy giỏi các cấp, ôn-thi học sinh giỏi các cấp, thao giảng, dự giờ, chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên, làm đồ dùng dạy học-học tập, tập huấn, học tập mô hình...

+ Bồi dưỡng kỹ năng làm việc chuyên nghiệp cho đội ngũ nhân viên.

- Thực hiện sát hạch giáo viên, lấy ý kiến tín nhiệm giáo viên hàng năm.

- Tham mưu công ty về các chế độ chính sách nhằm ổn định và nâng cao đời sống của người lao động để đội ngũ yên tâm công tác.

3.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

*** Công tác giáo dục đạo đức học sinh**

- *Đối với nhà trường:*

Xây dựng, kiện toàn các văn bản quy định dành cho học sinh, cha mẹ học sinh.

Thường xuyên nắm bắt tình hình, nhận định xu hướng để đưa ra những chỉ đạo kịp thời và phù hợp.

- *Đối với giáo viên chủ nhiệm:*

Giáo viên chủ nhiệm phải có mặt tại lớp vào các thời điểm: 15 phút đầu giờ, giờ chào cờ, giờ sinh hoạt lớp.

Ngoài giờ học, giáo viên chủ nhiệm sắp xếp thời gian để trao đổi, tiếp xúc với cha mẹ học sinh.

Nắm bắt các thông tin về lớp từ ban quản sinh, từ giáo viên bộ môn ngay trong buổi học.

Việc giải quyết cho học sinh nghỉ học thực hiện đúng theo quy định.

Hồ sơ kỷ luật học sinh phải đầy đủ các nội dung quy định.

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

+ *Đối với ban quản sinh:*

Vị trí trực quản sinh và các thời điểm thực hiện công tác quản sinh: công trường vào đầu và cuối buổi học, quan sát và kiểm tra vào các giờ ra chơi ở những vị trí nhạy cảm: cầu thang, nhà vệ sinh, trong một số lớp cấp THPT, khu vực bán trú...

Ghi chép chi tiết các thông tin và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Phối kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

+ *Đối với giáo viên bộ môn:*

Trong tiết dạy, cần quan sát lớp để phát hiện, đôn đốc, nhắc nhở những học sinh cần quan tâm (sức khỏe, ý thức học chưa tốt...). Có biện pháp xử lí tại chỗ hoặc

phối hợp giáo viên chủ nhiệm đối với những trường hợp cần thiết. Bên cạnh đó, cần chú ý lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức trong bài dạy. Ngoài giờ học, tiếp tục tham gia giáo dục đạo đức học sinh, đặc biệt khi gặp tình huống cần giải quyết.

Ghi sổ đầu bài chi tiết về những vấn đề tồn tại của lớp.

Phối kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

+ *Đối với cha mẹ học sinh*: Có trách nhiệm quan tâm sát sao, thường xuyên trao đổi thông tin với giáo viên chủ nhiệm về tình hình học tập, rèn luyện của con; Phối kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm, nhà trường để trao đổi biện pháp giáo dục hiệu quả.

+ *Đối với các bộ phận khác*: Thường xuyên quan sát, nhắc nhở học sinh về các nội dung nề nếp, nội quy, hành vi... Khi gặp học sinh vi phạm (đến mức cần xử lý) cần báo ngay cho giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên quản sinh.

- Thực hiện kỉ luật nghiêm đối với học sinh có tình vi phạm nội quy trường lớp theo quy định tại Điều lệ trường học.

- Bản thân mỗi người lao động phải là những tấm gương cho học sinh noi theo. Cư xử văn minh, lịch sự, không hút thuốc, uống rượu, bia trong khi làm việc, giữ gìn đạo đức nhà giáo. Khi xử lý các tình huống sự phạm phải theo đúng quy trình, bài bản, nghiêm khắc, công tâm và thể hiện sự bao dung, lượng thứ đối với học sinh.

* Công tác dạy và học

- Nhà trường thực hiện đổi mới, cải cách công tác khảo thí; ứng dụng phần mềm giảng dạy vào quá trình dạy học.

- Giáo viên thực hiện nghiêm các quy định chuyên môn:

+ Ra, vào lớp đúng giờ.

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường (kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy). Thực hiện nghiêm dạy học chủ đề, nội dung giảm tải, nội dung tích hợp trong các bài dạy.

+ Chú trọng đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Phương tiện, đồ dùng dạy học đầy đủ, phù hợp, hiệu quả.

+ Thực hiện dự giờ đồng nghiệp, tự đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Có trách nhiệm bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu:

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi:

Nhà trường quy định định mức số buổi dạy (đội tuyển chính thức và đội tuyển nguồn) cho từng môn, lịch học, thời gian ôn tập, chế độ (dạy, khen thưởng).

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội tuyển. Đội tuyển chính thức: cấp THPT thực hiện từ tháng 15/7 hàng năm, cấp THCS thực hiện từ 01/8 hàng năm; Đội tuyển nguồn: thực hiện từ 01/01 hàng năm.

+ Phụ đạo học sinh yếu:

Giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu trong các lớp giảng dạy theo quy định (mỗi tuần 02 tiết).

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức phụ đạo tập trung cho học sinh lớp 12 (từ ngay sau khi kiểm tra học kỳ II hàng năm) dành cho các môn thi tốt nghiệp.

3.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với nhân viên phục vụ.
- Thực hiện đúng, nghiêm ngặt theo quy trình đối với mỗi loại hình dịch vụ:

Bán trú, xe đưa đón học sinh.

- Nâng cấp cơ sở vật chất để tương xứng, đáp ứng việc cung cấp dịch vụ.

3.6. Cơ sở vật chất

- Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm quy định về sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị; thực hành tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng.
- Tham mưu Hội đồng quản trị về việc xây dựng kế hoạch xây mới, cải tạo, sửa chữa, bổ sung, thay mới trang thiết bị định kì hàng năm:
 - + Xây dựng khối nhà Đa chức năng (hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm học 2017-2018).
 - + Thực hiện lộ trình mỗi năm đầu tư 01 phòng học thông minh (tổng số 03 phòng), thực hiện từ năm học 2019-2020.
 - + Xây thêm khu học số 4 để có thêm phòng học, phòng chức năng, phòng học đội tuyển đảm bảo hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm học 2020-2021.

- Tổ chức thực hiện nghiêm quy định về sử dụng và bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị, tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng.

3.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Thực hiện 3 công khai trên website nghiêm túc theo quy định.
- Thực hiện quảng bá, tuyên truyền tại nhà trường bằng hệ thống pano, bảng biểu một cách quy mô và đầy đủ, khoa học.
 - Tiếp tục tổ chức thực hiện nề nếp đăng bài, ảnh, video, clip về những hoạt động có ý nghĩa giáo dục trên trang fanpage của nhà trường.
 - Thực hiện quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng một cách chọn lọc, thận trọng và tùy từng việc, từng thời điểm đồng thời phải có sự bàn bạc, thống nhất cách thức, nội dung tuyên truyền.
 - Về quảng bá gián tiếp bằng việc giáo viên tham gia các hoạt động chuyên môn, hoạt động phong trào: người phụ trách (trong mỗi hoạt động cụ thể) phải sâu sát, hướng dẫn, chỉ bảo để giáo viên tham gia vào hoạt động đó đạt hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó, ở tại khu dân cư – nơi giáo viên sinh sống, mỗi giáo viên đều phải gương mẫu, thể hiện bản lĩnh, trình độ và sự đúng mực trong cách cư xử, giao tiếp.
 - Kế hoạch tuyển sinh phải được đăng website, fanpage và được giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường tuyên truyền rộng rãi.
 - Uy tín, thương hiệu của mỗi giáo viên, nhân viên chính là uy tín, thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch được phổ biến rộng rãi tới toàn thể đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1 (năm học 2016-2017): Giữ vững và phát huy hiệu quả giáo dục thực chất. Tiếp tục đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất-trang thiết bị.

- Giai đoạn 2 (năm học 2017-2018, 2018-2019): Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng đội ngũ. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất-trang thiết bị (xây dựng khói nhà Đa chức năng).

- Giai đoạn 3 (năm học 2019-2020, 2020-2021): Hoàn chỉnh quy mô 50 lớp. Hoàn chỉnh cơ sở vật chất-trang thiết bị (03 phòng học thông minh, xây dựng khói nhà học số 4).

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Hiệu trưởng và Ban tổ chức thực hiện

- Thành lập và điều hành Ban tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược.

- Ban tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch, đồng thời điều chỉnh kế hoạch sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Quá trình tổ chức thực hiện phải có kiểm tra, đánh giá theo từng năm học, từng giai đoạn để kịp thời rút kinh nghiệm cũng như tham mưu, đề xuất điều chỉnh kế hoạch chiến lược.

3.2. Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất bổ sung hoặc điều chỉnh những giải pháp, biện pháp để đạt các mục tiêu đề ra.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm), trong đó, mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

3.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất bổ sung, điều chỉnh các giải pháp, biện pháp để thực hiện kế hoạch.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn.

3.4. Cá nhân người lao động

- Căn cứ kế hoạch phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Học sinh

- Không ngừng học tập, tu dưỡng, tích cực tham gia hoạt động trong nhà trường và ngoài xã hội.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

3.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện một số mục tiêu của Chiến lược phát triển nhà trường.

- Tăng cường các biện pháp giáo dục gia đình, cha mẹ cần quan tâm đúng mức tới con em, không “khoán trống” công tác giáo dục cho nhà trường.

3.7. Các tổ chức, đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026, rất mong nhận được sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực từ tất cả các thành viên nhà trường để thực hiện kế hoạch đạt các mục tiêu đã đề ra.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban lãnh đạo NT;
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Kim Khánh